

Bản án số: **44/2023/HSST**;
Ngày: **09/8/2023**;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hương.
2. Ông Phạm Ngọc Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Đồng Mây Hồng Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST – HS, ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trương Văn S, sinh năm 1994 tại Ninh Thuận.

Tên gọi khác: Nọc.

Nơi cư trú: Thôn Phước Đồng 2, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà La Môn; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Trương Văn N, sinh năm: 1966 và bà Hán Thị D, sinh năm: 1968. Có vợ Lê Thị Thu S, sinh năm: 1997 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm: 2013, nhỏ nhất sinh năm: 2017.

Tiền án: Ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức đến ngày 08/3/2021 chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2022 và tạm giam từ ngày 31/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Phước (Có mặt).

2. Phú Đại Tr, sinh năm 1990 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Chát Thường, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà La Môn; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phú Văn

Đ, sinh năm 1953 và bà Lâm Thị Ch, sinh năm 1963; Có vợ Châu Thị Kim Th, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/4/2013 bị Công an huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2022 và tạm giam từ ngày 31/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Phước (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Lý Thị Ngọc Y, sinh năm 2001 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Từ Tâm 2, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Trương Văn N, sinh năm 1966 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Phước Đồng 2, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Anh Quảng Đại Kh, sinh năm: 2000 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Hiếu Lễ, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

3. Anh Bá Quang V (Thanh), sinh năm: 2000 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Hữu Đức, xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

4. Anh Lê Tấn Th, sinh năm: 1999 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2022, Phú Đại Tr rủ Lý Thị Ngọc Y đến xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận uống cà phê thì Y đồng ý. Sau đó, Tr đi lên xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận chơi và gặp Trương Văn S thì S rủ Tr về nhà ông Trương Văn N tại thôn Phước Đồng 2, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước (là cha của S) chơi. Tại đây, Tr rủ S mua ma túy về sử dụng thì S đồng ý và S chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Khi Y đến xã Phước Hậu như đã hẹn trước thì Tr nói Y đến nhà S với mục đích để sử dụng ma túy, sau đó Tr đi ra ngoài đón Y. Do không có xe đi mua ma túy nên Tr mượn xe mô tô biển số 85B1-91133 mà Y đang đi để đi đến quán cà phê “Thu” thuộc phường Bảo An, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mua 04 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có ma túy với giá 1.100.000 đồng của một người tên Th không rõ lai lịch rồi mang về để Tr, S và Y sử dụng. Tr rủ Y sử dụng ma túy, còn S tự đốt ma túy cho Y sử dụng. Khi đang sử dụng chất ma túy thì Quảng Đại Kh nhắn tin và gọi điện thoại cho S hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng thì S đồng ý rồi lấy 01 ống nhựa chứa ma túy của Tr chia làm 03 ống nhỏ chứa chất ma túy, S cất trên bàn gỗ trong phòng 01 ống, đưa cho

Tr 02 ống và nói Tr bán 01 ống nhựa chứa ma túy cho Kh với giá 300.000 đồng. Khi Kh đến, Tr đi ra khỏi phòng gặp và bán 01 ống nhựa chứa ma túy cho Kh, Kh trả cho Tr 300.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho Kh, Tr quay vào nhà lại thì bị Công an huyện Ninh Phước phát hiện bắt quả tang, tại phòng ngủ đầu tiên phía sau phòng khách phát hiện trên bàn gỗ đang để 01 chai nhựa dán nhãn Sting, nắp màu đỏ có gắn 01 ống thủy tinh bên trong có chất màu trắng (ký hiệu M3) và 01 ống nhựa màu vàng trắng, bên trong chai nhựa có chất lỏng trong suốt và 01 ống nhựa màu vàng trắng.

Phú Đại Tr giao nộp 03 đoạn ống nhựa màu vàng trắng hàn kín hai đầu bên trong có chất rắn dạng hạt (ký hiệu M1) ở túi quần bên trái, 01 đoạn ống nhựa màu trắng hồng hàn kín hai đầu bên trong có chất rắn dạng hạt (ký hiệu M2) ở túi quần bên phải, 600.000 đồng ở túi quần phía sau bên trái. Tiến hành khám xét chỗ ở của S tại căn phòng nêu trên thì phát hiện thu giữ thêm một số đồ vật tại bàn gỗ gồm: Thu giữ trên mặt bàn 01 cân tiểu ly hình hộp chữ nhật, màu đen và 01 đoạn ống nhựa màu vàng trắng hàn kín hai đầu bên trong có chất rắn dạng hạt (ký hiệu M4); Thu giữ trong ngăn bàn 07 đoạn ống thủy tinh có độ dài ngắn không bằng nhau; 01 kéo sắt bằng kim loại màu trắng; 02 đoạn ống nhựa được cắt vát một đầu và 14 đoạn ống hút nhựa có độ dài ngắn khác nhau.

Tại Bản kết luận giám định số: 28/KL-KTHS, ngày 29/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- Chất rắn dạng hạt bên trong 03 đoạn ống hút nhựa màu vàng trắng, hàn kín hai đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,6703g (Không phải sáu bảy không ba gam);

- Chất rắn dạng hạt bên trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hồng, hàn kín hai đầu (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,0586g (Không phải không năm tám sáu gam);

- Chất rắn màu trắng bên trong nỏ thủy tinh (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,0078g (Không phải không không bảy tám gam);

- Chất rắn dạng hạt bên trong 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng trắng, hàn kín hai đầu (ký hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,1128g (Không phải một một hai tám gam).

Trong quá trình điều tra, Phú Đại Tr tự khai ra và cơ quan điều tra đã chứng minh được Tr còn 02 bán ma túy cho Bá Quang V (Thanh), cụ thể:

Lần 1: Trước ngày 22/12/2022 khoảng 01 tháng, V liên hệ qua facebook của Tr hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Tr đồng ý, sau đó Tr mang ma túy đến đường bê tông ở thôn Đá Trắng, xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận bán cho V và nhận tiền từ V 300.000 đồng.

Lần 2: Trước lần thứ nhất khoảng 10 ngày, V liên hệ qua facebook của Tr hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Tr đồng ý và hẹn V đến đường bê tông ở thôn Đá Trắng, xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận để mua bán ma túy, đồng thời nhờ V mua giùm 01 thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng. Sau đó, Tr mang ma túy đến chỗ hẹn bán cho V, còn V trả cho Tr 250.000 đồng và 01 thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

+ Khối lượng mẫu M1 hoàn lại sau giám định là: 0,5251g (Không phải năm hai năm một gam), cùng toàn bộ bao gói gửi giám định (nổ thủy tinh, 05 ống nhựa và bao gói niêm phong);

+ 01 chai nhựa dán nhãn Sting, nắp màu đỏ được đục hai lỗ dùng băng keo bịt kín hai lỗ của phần nắp, bên trong chai có chất lỏng cùng 01 ống nhựa màu vàng trắng và 01 ống nhựa màu vàng trắng tháo ra từ lỗ trên nắp chai; 01 hộp quạt gas màu xanh đen loại mở nắp, phía trên bật lửa bắn tia lửa điện; 01 cân tiểu ly hình hộp chữ nhật, màu đen; 07 đoạn ống thủy tinh có độ dài ngắn không bằng nhau; 01 kéo sắt bằng kim loại màu trắng; 02 đoạn ống nhựa được cắt vát một đầu; 14 đoạn ống hút nhựa có độ dài ngắn khác nhau.

Đối với mẫu M2, M3 và M4 là các ma túy do Cơ quan giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ 01 điện thoại di động màu tím hiệu SamSung J600G/DS, IMEI 1: 358465091901481, IMEI 2: 358466091901489 và 01 điện thoại di động Nokia bàn phím, màu đen, seri 1: 352892104018704, seri 2: 352892105018703. Là các điện thoại của Trương Văn S.

+ 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu VIVO 1820, màu xanh đen, số IMEI 1: 860900040266819, số IMEI 2: 86090004266801. Là điện thoại của Phú Đại Tr.

+ Tạm giữ của Lý Thị Ngọc Y 01 điện thoại SamSung A03 bị bể màn hình, có số IMEI 1: 35315331307151, số IMEI 2: 354386511307154.

+ 01 xe mô tô biển số 85D1 - 677.20, nhãn hiệu Vario, màu xám, số khung: MH1JM5115MK786539, số máy: JM51E178623. Là xe của ông Trương Văn N, ông N cho Trương Văn S mượn làm phương tiện đi lại không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên Cơ quan Công an huyện Ninh Phước đã trả cho ông N.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ đen, biển số 85B1 - 911.33, số khung: RLHJF633XNZ133492, số máy: JF94E0485876. Là xe mô tô của anh Lê Tấn Th, anh Th cho chị Lý Thị Ngọc Y mượn đi đến nhà S sử dụng ma túy nhưng anh Th không biết việc chị Y dùng xe mô tô trên làm phương tiện đến nhà Trương Văn S để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Công an huyện Ninh Phước đã trả cho anh Th.

Quá trình điều tra chứng minh được Phú Đại Tr đã thu lợi bất chính số tiền 900.000 đồng từ việc bán ma túy cho Quảng Đại Kh và Bá Quang V, Cơ quan điều tra Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước đã tạm giữ số tiền 600.000 đồng của Tr.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước truy tố bị cáo Trương Văn S (Nọc) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép ma túy” quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Phú Đại Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trương Văn S (Nọc) và Phú Đại Tr phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm q khoản 2 Điều 251 và điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 53; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Văn S (Nọc) từ 07 – 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 07 – 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255; Các điểm r và s khoản 1 Điều 51; Điều 54 (Đối với tội mua bán trái trái phép chất ma túy); Điều 17, Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phú Đại Tr từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 07 – 08 năm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: Khối lượng mẫu M1 hoàn lại sau giám định là: 0,5251g (Không phẩy năm hai năm một gam), cùng toàn bộ bao gói gửi giám định (nỏ thủy tinh, 05 ống nhựa và bao gói niêm phong); 01 chai nhựa dán nhãn Sting, nắp màu đỏ được đục hai lỗ dùng băng keo bịt kín hai lỗ của phần nắp, bên trong chai có chất lỏng cùng 01 ống nhựa màu vàng trắng và 01 ống nhựa màu vàng trắng tháo ra từ lỗ trên nắp chai; 01 hộp quẹt gas màu xanh đen loại mở nắp, phía trên bật lửa bắn tia lửa điện; 01 cân tiểu ly hình hộp chữ nhật, màu đen; 07 đoạn ống thủy tinh có độ dài ngắn không bằng nhau; 01 kéo sắt bằng kim loại màu trắng; 02 đoạn ống nhựa được cắt vát một đầu; 14 đoạn ống hút nhựa có độ dài ngắn khác nhau.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu tím hiệu SamSung J600G/DS, IMEI 1: 358465091901481, IMEI 2: 358466091901489 và 01 điện thoại di động Nokia bàn phím, màu đen, seri 1: 352892104018704, seri 2: 352892105018703. Là các điện thoại của Sơn dùng liên hệ để bán ma túy cho Khanh; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu VIVO 1820, màu xanh đen, số IMEI 1: 860900040266819, số IMEI 2: 86090004266801. Là điện thoại của Triệu sử dụng để liên hệ mua bán ma túy;

- Đề nghị tịch thu của bị cáo Phú Đại Tr số tiền 900.000 đồng thu lợi bất chính để nộp ngân sách Nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 600.000 đồng của Phú Đại Tr để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Tuyên trả lại cho Lý Thị Ngọc Y 01 điện thoại SamSung A03 bị bể màn hình, có số IMEI 1: 35315331307151, số IMEI 2: 354386511307154. Đây là điện thoại của Y sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lý Thị Ngọc Y và có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng mặt người làm chứng là anh Quảng Đại Kh, anh Bá Quang V, anh Lê Tấn Th và ông Trọng Văn N; Xét thấy: Chị Y, anh Kh, anh V, anh Th và ông N đã có lời khai tại hồ sơ. Việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt chị Lý Thị Ngọc Y, anh Quảng Đại Kh, anh Bá Quang V, anh Lê Tấn Th và ông Trọng Văn N.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Trọng Văn S (Nọc) và Phú Đại Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2022 tại nhà ông Trọng Văn N ở thôn Phước Đồng 2, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, Trọng Văn S và Phú Đại Tr đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bản thân và chị Lý Thị Ngọc Y đồng thời S và Tr bán 01 ống hút có chứa ma túy cho Quang Đại Kh thu được 300.000đ thì bị Công an huyện Ninh Phước bắt quả tang; Thu giữ tại hiện trường 01 ống nhựa bên trong chứa ma túy, thu trong người của Phú Đại Tr 04 ống nhựa bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,8495g và nhiều dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Phú Đại Tr tự khai ra và cơ quan điều tra đã chứng minh được Tr còn 02 lần bán ma túy cho Bá Quang V (Thanh), cụ thể:

Lần 1: Khoảng giữa tháng 11/2022, V liên hệ qua facebook của Tr hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Tr đồng ý, sau đó Tr mang ma túy đến đường bê tông ở thôn Đá Trắng, xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận bán cho V và nhận tiền từ Vinh 300.000 đồng.

Lần 2: Trước lần thứ nhất khoảng 10 ngày, V liên hệ qua facebook của Tr hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Tr đồng ý và hẹn V đến đường bê tông ở thôn Đá Trắng, xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận để mua bán ma túy, đồng thời nhờ V mua giùm 01 thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng. Sau đó, Tr mang ma túy đến chỗ hẹn bán cho V, còn V trả cho Tr 250.000 đồng và 01 thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng.

Trong 02 lần bán ma túy này của Tr, Tr khai đã bán ma túy giùm cho S tuy nhiên S không thừa nhận và không có chứng cứ khác chứng minh S có liên quan do đó không có căn cứ để xử lý Trương Văn S trong hai lần bán ma túy này của Phú Đại Tr.

Vì vậy, Cáo trạng số: 36/QĐ-VKS-HS, ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước đã truy tố bị cáo Trương Văn S (Nọc) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Phú Đại Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và vai trò của các bị cáo:

Đối với lần “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” ngày 22/12/2022, Phú Đại Tr giữ vai trò là chủ mưu, cầm đầu với các hành vi: Rủ rê, cung cấp ma túy để Tr, S và Y cùng sử dụng; Trương Văn S đã giúp sức và cũng là người thực hành tích cực với các hành vi cung cấp địa điểm do mình tạm quản lý và cung cấp dụng cụ để thực hiện việc sử dụng ma túy.

Đối với lần “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 22/12/2022, Phú Đại Tr là người cung cấp ma túy và trực tiếp bán ma túy cho Quảng Đại Kh và thu 300.000 đồng; Trương Văn S đã có hành vi liên hệ với Quảng Đại Kh về việc bán ma túy cho Kh;

Ngoài ra, Phú Đại Tr khai nhận còn 02 lần giúp Trương Văn S bán ma túy cho Bá Quang V thu được 600.000 đồng; 02 lần này không chứng minh được Trương Văn S có liên quan nên không có cơ sở để xử lý đối với Trương Văn S.

Đối với Trương Văn S (Nọc): Có 01 tiền án: Ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Ngày 08/3/2021 S chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Tội phạm mà S đã phạm là tội phạm rất nghiêm trọng do lỗi cố ý và chưa được xóa án tích, đến ngày 22/12/2022 S tiếp tục cố ý thực hiện 02 tội phạm rất nghiêm trọng với lỗi cố ý vì vậy S đã phạm vào tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm” cho cả 02 tội được quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự, ngoài ra trong tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” vụ án này S đã tổ chức sử dụng ma túy cho Phú Đại Tr và Lý Thị Ngọc Y, vì vậy S đã phạm thêm vào tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên”.

Đối với Phú Đại Tr: Nhân thân xấu, ngày 24/4/2013 bị Công an huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, Tr đã chấp hành xong tuy nhiên Tr không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, ngược lại Tr đã liên tiếp thực hiện hành vi 02 tội phạm rất nghiêm trọng thể hiện sự bất chấp và coi thường pháp luật của bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng thực hiện; Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cho thấy sự coi thường và thách thức pháp luật của các bị cáo, gây ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an

ninh trật tự tại địa phương, gây tổn hại sức khỏe con người, vi phạm chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước cần phải nghiêm trị. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhận thức được tác hại của ma túy ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe con người và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, muốn thu lợi từ việc bán ma túy nên các bị cáo đã bất chấp và cố ý tổ chức sử dụng ma túy và bán ma túy trái pháp luật do đó cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Hành vi nêu trên của Trương Văn S (Nọc) đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b và h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Phú Đại Tr đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Riêng bị cáo Tr tự thú nhận ra 02 lần bán ma túy cho Bá Quang V (Thanh) nên Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy). Do bị cáo Tr có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm Điều 54 (đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy) cho bị cáo Tr để giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với: Lý Thị Ngọc Y đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy do S và Tr tổ chức sử dụng vào ngày 22/12/2022; Quảng Đại Kh đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của S và Tr ngày 22/12/2022, quá trình điều tra xác định Kh mua ma túy để sử dụng; Bá Quang V (Thanh) 02 lần có hành vi mua trái phép chất ma túy của Phú Đại Tr, quá trình điều tra xác định V mua ma túy về đã sử dụng hết vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển Công an huyện Ninh Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Thị Ngọc Y, Quảng Đại Kh và Bá Quang V (Thanh) là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên “Thường” đã bán ma túy cho Tr ngày 22/12/2022; Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với căn nhà nơi S và Tr thực hiện hành vi phạm tội, căn nhà này ở Thôn Phước Đồng 2, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước do chị Trương Thị Kim H (là chị gái của Trương Văn S) làm chủ, chị H do đang làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh và giao cho ông Trương Văn N (là cha) tạm quản lý. Ông N và chị H không biết S dùng nhà này để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng mẫu M1 hoàn lại sau giám định là: 0,5251g (Không phải năm hai năm một gam), cùng toàn bộ bao gói gửi giám định (nỏ thủy tinh, 05 ống nhựa và bao gói niêm phong);

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa dán nhãn Sting, nắp màu đỏ được đục hai lỗ dùng băng keo bịt kín hai lỗ của phần nắp, bên trong chai có chất lỏng cùng 01 ống nhựa màu vàng trắng và 01 ống nhựa màu vàng trắng tháo ra từ lỗ trên nắp chai; 01 hộp quạt gas màu xanh đen loại mở nắp, phía trên bật lửa bắn tia lửa điện; 01 cân tiểu ly hình hộp chữ nhật, màu đen; 07 đoạn ống thủy tinh có độ dài ngắn không bằng nhau; 01 kéo sắt bằng kim loại màu trắng; 02 đoạn ống nhựa được cắt vát một đầu; 14 đoạn ống hút nhựa có độ dài ngắn khác nhau.

Đối với mẫu M2, M3 và M4 là các ma túy do Cơ quan giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu tím hiệu SamSung J600G/DS, IMEI 1: 358465091901481, IMEI 2: 358466091901489 và 01 điện thoại di động Nokia bàn phím, màu đen, seri 1: 352892104018704, seri 2: 352892105018703. Là các điện thoại làm phương tiện phạm tội của Trương Văn S.

+ 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu VIVO 1820, màu xanh đen, số IMEI 1: 860900040266819, số IMEI 2: 86090004266801. Là điện thoại làm phương tiện phạm tội của Phú Đại Tr.

+ Đối với 01 thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng do Bá Quang V đưa cho Tr: Bá Quang V đưa 250.000 đồng và thẻ cào để mua ma túy của Tr, thẻ cào này Tr đã nộp vào tài khoản điện thoại của Tr nên xác định số tiền Tr thu lợi khi bán ma túy cho Vinh vào lần 2 là 300.000 đồng vì vậy tịch thu của Phú Đại Tr 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy để nộp vào ngân sách nhà nước; Tiếp tục tạm giữ số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của Phú Đại Tr đang tạm giữ để bảo đảm thi hành án; Buộc Phú Đại Tr tiếp tục nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho chị Lý Thị Ngọc Y 01 điện thoại SamSung A03 bị bể màn hình, có số IMEI 1: 35315331307151, số IMEI 2: 354386511307154 là điện thoại của Y dùng liên lạc cá nhân không liên quan đến vi phạm pháp luật.

Đối với: 01 xe mô tô biển số 85D1 - 677.20, nhãn hiệu Vario, màu xám, số khung: MH1JM5115MK786539, số máy: JM51E178623. Là xe của ông Trương Văn N, ông N cho Trương Văn S mượn làm phương tiện đi lại không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên Cơ quan Công an huyện Ninh Phước đã trả cho ông N là có căn cứ.

Đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ đen, biển số 85B1 - 911.33, số khung: RLHJF633XNZ133492, số máy: JF94E0485876. Là xe mô tô của anh Lê Tấn Th, anh Th cho Lý Thị Ngọc Y mượn đi đến nhà S sử dụng ma túy nhưng anh Th không biết việc chị Y dùng xe mô tô trên làm phương tiện đến nhà Trương Văn S để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Công an huyện Ninh Phước đã trả cho anh Th là có căn cứ.

[7] Xét quan điểm của Viện kiểm sát: Việc xác định tội danh, điều khoản áp dụng đối với các bị cáo, quan điểm xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.1 Căn cứ vào các điểm b và h khoản 2 Điều 255; Điểm q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Các Điều 17, 38, 53 và 58 Bộ luật hình sự;

1.2 Tuyên bố bị cáo Trương Văn S (Nọc) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn S (Nọc) 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trương Văn Sơn (Nọc) phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **14 (Mười bốn)** năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2022.

1.3 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm b khoản 2 Điều 251; Các điểm r và s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54 (Đối với tội mua bán trái phép chất ma túy); Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

1.4 Tuyên bố bị cáo Phú Đại Tr phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phú Đại Tr 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phú Đại Tr phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **11 (Mười một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chị Lý Thị Ngọc Y 01 điện thoại SamSung A03 bị bể màn hình, có số IMEI 1: 35315331307151, số IMEI 2: 354386511307154.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Khối lượng mẫu M1 hoàn lại sau giám định là: 0,5251g (Không phải năm hai năm một gam), cùng toàn bộ bao gói gửi giám định (nỏ thủy tinh, 05 ống nhựa và bao gói niêm phong);

+ 01 chai nhựa dán nhãn Sting, nắp màu đỏ được đục hai lỗ dùng băng keo bịt kín hai lỗ của phần nắp, bên trong chai có chất lỏng cùng 01 ống nhựa màu vàng trắng và 01 ống nhựa màu vàng trắng tháo ra từ lỗ trên nắp chai; 01 hộp quạt gas màu xanh đen loại mở nắp, phía trên bật lửa bắn tia lửa điện; 01 cân tiểu ly hình hộp chữ nhật, màu đen; 07 đoạn ống thủy tinh có độ dài ngắn

không bằng nhau; 01 kéo sắt bằng kim loại màu trắng; 02 đoạn ống nhựa được cắt vát một đầu; 14 đoạn ống hút nhựa có độ dài ngắn khác nhau.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu tím hiệu SamSung J600G/DS, IMEI 1: 358465091901481, IMEI 2: 358466091901489 và 01 điện thoại di động Nokia bàn phím, màu đen, seri 1: 352892104018704, seri 2: 352892105018703. Là các điện thoại làm phương tiện phạm tội của Trương Văn S.

+ 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu VIVO 1820, màu xanh đen, số IMEI 1: 860900040266819, số IMEI 2: 86090004266801. Là điện thoại làm phương tiện phạm tội của Phú Đại Tr.

+ Tịch thu của Phú Đại Tr 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy đề nộp vào ngân sách nhà nước; Tiếp tục tạm giữ số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của Phú Đại Tr đang tạm giữ để bảo đảm thi hành án; Buộc Phú Đại Tr tiếp tục nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước; Ủy nhiệm chi ngày 31/5/2023 giữa Công an huyện Ninh Phước và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trương Văn S (Nọc) và Phú Đại Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quan đến vụ án chỉ Lý Thị Ngọc Y, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện Ninh Phước;
- CQTHAHS Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc